

Câu 1: Trong phần DTD của một tài liệu XML có dòng khai báo thuộc tính như sau:

```
<!ATTLIST person number CDATA #REQUIRED>
```

Trong số các đáp án sau, đáp án nào là hợp lệ với dòng khai báo trên

- A. `<person number="56789" />`
- B. `<person />`
- C. `<person numer = "56789" />`
- D. A và C cùng đúng

Đáp án đúng là A

Câu 2: Một XML Schema mô tả cấu trúc tài liệu XML có đoạn như sau:

```
<xs:element name="person">
  <xs:complexType>
    <xs:sequence>
      <xs:element name="firstname" type="xs:string"/>
      <xs:element name="firstname" type="xs:string"/>
    </xs:sequence>
  </xs:complexType>
</xs:element name="person">
```

Trong số các đáp án sau, đáp án nào hợp lệ:

- A. `<person>`  
    `<firstname>John</firstname>`  
    `<lastname>Smith</lastname>`  
  `</person>`
- B. `<person>`  
    `<lastname>Doe</lastname>`  
    `<firstname>John</firstname>`  
  `</person>`
- C. `<person>`  
    `<fisrtname>Michael</firstname>`  
    `<lastname>Hartl</lastname>`  
  `</person>`
- D. A và C đều đúng

Đáp án đúng là A. (đáp án C sai do thẻ mở firstrname sai)

Câu 3: Cho file XML như sau:

```
<?xml version = "1.0"?>
<Order OrderNo="1047">
  <OrderDate>2016-10-24</OrderDate>
  <Customer>John Smith</Customer>
  <Item>
    <Product ProductID="1" UnitPrice="70">Chair</Product>
    <Quantity>6</Quantity>
  </Item>
  <Item>
    <Product ProductID="2" UnitPrice="250">Chair</Product>
    <Quantity>6</Quantity>
  </Item>
</Order>
```

Đường dẫn tương đối đến các phần tử có tên là Product là:

- A. //Product
- B. /Order/Item/Product
- C. /child::Order/child::Item/child::Product
- D. Cả 3 phương án trên đều đúng

Đáp án đúng là A. B và C là đường dẫn tuyệt đối

Câu 4: Trong các nhận định sau về XML DOM, nhận định nào là sai:

- A. XML DOM là tài liệu dùng để định nghĩa kiểu dữ liệu cho các phần tử của tài liệu XML
- B. Là mô hình đối tượng chuẩn cho XML
- C. Độc lập với nền và ngôn ngữ
- D. Định nghĩa một chuẩn cho truy cập và thao tác với tài liệu XML

Đáp án đúng là A

Câu 5: Cho tài liệu XML như sau:

```
<?xml version="1" encoding="ISO-8859-1"?>
<bookstore>
  <book category="Children">
    <title lang="en">Everyday Italian</title>
```

```

    <author>Giada De Laurentiis</author>
    <year>2005</year>
    <price>30.00</price>
  </book>
  <book category="CHILDREN">
    <title lang="en">Harry Potter</title>
    <author>J K. Rowling</author>
    <year>2005</year>
    <price>29.99</price>
  </book>
</bookstore>

```

Kết quả của đoạn XQuery sau là gì:

```

for $x in doc("books.xml")/bookstore/book
return if ($x/@category="CHILDREN")
then <child> {data($x/title)} </child>
else <adult> {data($title)} </adult>

```

- A. <adult> Everyday Italian </adult>  
 <child> Harry Potter </child>
- B. <adult> Everyday Italian </adult>  
 <adult> Harry Potter </adult>
- C. <child> Everyday Italian </child>  
 <adult> Harry Potter </adult>
- D. <child> Everyday Italian </child>  
 <child> Harry Potter </child>

Đáp án đúng là A

Câu 6: Trong các loại sau đâu không phải là nút trong XQuery

- A. Boolean
- B. Phần tử
- C. Thuộc tính
- D. Text

Đáp án đúng là A

Câu 7: Độ tương đồng của 2 chuỗi  $s_1 = \text{"method"}$  và  $s_2 = \text{"methol"}$  theo phương pháp Levenshtein là bao nhiêu

- A. 5/6
- B. 4/6

- C. 3/6
- D. 2/6

Đáp án đúng là A

Câu 8: Độ tương đồng của 2 chuỗi “ahihi” và “ahoho” theo phương pháp Edit Distance là bao nhiêu

- A. 3/5
- B. 4/5
- C. 2/5
- D. 1/5

Đáp án đúng là A

Câu 9: Theo phương pháp Jacard với 2-grams thì 2 chuỗi nào sau đây gần nhau hơn

$S_1 = \text{“dave”}$ ,  $S_2 = \text{“dav”}$ ,  $S_3 = \text{“div”}$

- A.  $S_1$  và  $S_2$
- B.  $S_1$  và  $S_3$
- C.  $S_2$  và  $S_3$
- D.  $S_1$  và  $S_3$

Đáp án đúng là A

Câu 10: Trong XML, &apos; được định nghĩa sẵn cho ký tự nào

- A. Nháy đơn (')
- B. Nháy kép (")
- C. Dấu &
- D. Dấu >

Đáp án đúng là A